

Bản án số: 46/2017/HSST

Ngày: 26/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU-TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Loan

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Ngô Thị Hiền - Cán bộ hưu trí.

+ Ông Huỳnh Tiến - Giáo viên nghỉ hưu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Minh Thông** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - 24 Hoàng Văn Thụ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 35/2017/HSST ngày 03/5/2017 đối với bị cáo:

1. Đặng Văn Phúc H - Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1999 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay : K60/6 đường V, tổ 59 phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Không.Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Đặng Văn N (chết) và bà Phạm Thị C (sống). Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2.

- Tiền án : chưa.

- Tiền sự: Tháng 7 năm 2016, Công an quận T, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Đắc Bảo D - Sinh ngày 24 tháng 10 năm 1998 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay : Phòng 508 nhà 1D, khu chung cư P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Không.Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Huỳnh Đắc G (chết) và bà Hồ Thị X (chết). Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4.

- Tiền án : chưa.

- Tiền sự: Tháng 3 năm 2016, Công an phường H, quận H, Tp Đà Nẵng, xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo H: Bà **Phạm Thị C**, sinh năm: 1963; Địa chỉ: K60/6 đường T, tổ 59 phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Là mẹ ruột của bị cáo H), có mặt.

- Người bị hại:

Ông **Đặng Hiếu Tr**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ 32 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Ông **Trương Văn A**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tổ 118 phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Em **Nguyễn Quang H**, sinh ngày 29 tháng 6 năm 2002; địa chỉ: 129/3 đường T, tổ 94 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Quang L**, sinh năm 1977 và bà **Phan Thị T**, sinh năm: 1976; Địa chỉ: 129/3 đường T, tổ 94 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng (là cha mẹ của H), vắng mặt.

Em **Nguyễn Hữu Thiện Tr**, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2001; địa chỉ: K484/74 đường T, tổ 80 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1966 và bà **Đỗ Thị L**, sinh năm: 1969; Địa chỉ: K484/74 đường T, tổ 80 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng (là cha mẹ của Tr), vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Đặng Văn Phúc H**: Bà **Trương Thị Bích T** - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 10,11/2016, Đặng Văn Phúc H cùng đồng bọn thường xuyên chơi game, để có tiền tiêu xài cá nhân và chơi game nên cả nhóm nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán kiếm tiền. Cụ thể:

Vụ thứ nhất : Khoảng 01h ngày 9.10.2016, Huỳnh Đắc Bảo D rủ Đặng Văn Phúc H và Nguyễn Hữu Thiện Tr đi trộm cắp tài sản. Khi đến quán nhậu N tại số 343 đường P, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng, cả ba trèo qua lưới B40 vào bên trong, D và Tr kéo cửa sắt tạo khe hở cho H chui vào, tiếp tục D cũng vào bên trong, cả hai đến tủ quầy thu ngân cạy lấy số tiền 6.300.000 đồng của ông Đặng Hiếu Tr là chủ quán. Lấy xong, cả ba nhanh chóng tẩu thoát, D lấy ra 2.000.000 đồng mua điện thoại iphone 5 để dùng, sau vài ngày D bán điện thoại cho tiệm cầm đồ trên đường H (không nhớ rõ) được 1.500.000 đồng, lấy tiền tiêu xài hết. H và Tr mỗi người chia 1.000.000 đồng tiêu xài hết, số tiền còn lại cả nhóm dùng để ăn uống.

Vụ thứ hai : Khoảng 01h30 ngày 9.11.2016, sau khi chơi game Nguyễn Quang H rủ Đặng Văn Phúc H đi trộm cắp tài sản, Huy về nhà lấy xe mô tô BKS 43K8-6714 chở H. H bảo H chạy đến chỗ cất giấu kìm cộng lực (kìm này do H trộm cắp tại công trình xây dựng trên đường T trước đó) để mang theo. Cả hai đi đến quầy tạp hóa Q số 104 đường C, quận N, thành phố Đà Nẵng, của ông Trương Văn A làm

chủ. Cả hai dùng kim mở khóa cửa, rồi H đột nhập vào bên trong lấy 30 cây thuốc lá hiệu « White Horse », 01 cây thuốc hiệu « 555 », 01 lốc nước ngọt « Red Bull » lần lượt chuyển ra ngoài cho H, tiếp tục H lấy một xấp thẻ card điện thoại các loại thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ : 30 cây thuốc lá hiệu « White Horse », 01 cây thuốc hiệu « 555 », 01 lốc nước ngọt « Red Bull ».

- 08 card Viettel mệnh giá 100.000 đồng ; 17 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng ; 33 card Viettel mệnh giá 20.000 đồng ; 46 card Viettel mệnh giá 10.000 đồng ; 05 card Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng ; 13 card Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng ; 10 card Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng ; 26 card Vinaphone mệnh giá 10.000 đồng ; 12 card Mobifone mệnh giá 100.000 đồng ; 20 card Mobifone mệnh giá 50.000 đồng ; 54 card Mobifone mệnh giá 20.000 đồng ; 29 card Mobifone mệnh giá 10.000 đồng ; 18 card Vietnammobile mệnh giá 20.000 đồng.

- 01 ổ khóa bằng kim loại đã bị cắt.

- 01 dây xích sắt dài 60 cm.

- 01 kim cộng lực dài 1m

Tất cả tài sản trên đã trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm.

- 01 xe mô tô BKS 43K8- 6714 đã trả lại cho chủ sở hữu bà Đặng Thị Thu L.

- 01 đĩa DVD kèm theo hồ sơ vụ án.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 18.11.2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Hải Châu, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt ở vụ thứ hai là 14.627.000 (*Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn đồng y*)

Tại bản Cáo trạng số 34/CT- VKS ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Văn Phúc H mức án từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b,h,p khoản 1,khoản 2 Điều 46, Điều 69, Điều 74 và Điều 31 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Đắc Bảo D mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa hôm nay Luật sư Trương Thị Bích T bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Phúc H phát biểu luận cứ bào chữa thống nhất với việc truy tố bị cáo về tội

danh và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Văn Phúc H như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Công an quận H, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Phúc H, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đặng Văn Phúc H và Huỳnh Đắc Bảo D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 01 giờ 00 ngày 09 tháng 10 năm 2016, tại quán nhậu N số 343 đường P, Đà Nẵng, lợi dụng lỳc nửa đêm, khi người bị hại đó về, Đặng Văn Phúc H, Huỳnh Đắc Bảo D và Nguyễn Hữu Thiện Tr đột nhập vào bên trong của quán, lén lút đến tủ thu ngân cạy lấy số tiền 6.300.000 đồng. Ngoài ra, vào khoảng 01 giờ 30 phýt ngày 09 tháng 11 năm 2016 tại quầy tạp hóa Q số 104 đường C, Đà Nẵng, lợi dụng lúc nửa đêm, Đặng Văn Phúc H và Nguyễn Quang H dùng kèm mở khóa cửa, đột nhập vào bên trong của quán, lén lút chiếm đoạt 30 cây thuốc lá hiệu « White Horse », 01 cây thuốc hiệu « 555 », 01 lốc nước ngọt « Red Bull » và một xấp thẻ card điện thoại, tổng giá trị tài sản là 14.627.000 đồng, nhưng chưa kịp mang đi thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều đã bị xử phạt hành chính, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ sức lao động nên đã dẫn các bị cáo vào con đường phạm tội. Các bị cáo lợi dụng lúc đêm khuya, ít người qua lại, các cửa hàng không có người trông giữ tài sản để đột nhập vào chiếm đoạt tài sản. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng

trong quần chúng nhân dân. Bị cáo H trong thời gian ngắn đó hai lần phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Do đó HĐXX thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt bị cáo H phải chịu cao hơn so với bị cáo D, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đó tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, gia đình bị cáo H thuộc diện cận nghèo, gia đình bị cáo D có hoàn cảnh khó khăn, khi phạm tội các bị cáo chưa thành niên là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự. Bị cáo D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự. HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo D dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đề nghị HĐXX áp dụng Điều 31 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Đắc Bảo D 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. HĐXX thấy lời đề nghị này không tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo D nên không có cơ sở chấp nhận.

Xét thấy, lời đề nghị của Luật sư Trương Thị Bích T là có cơ sở nên chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Trương Văn A đã nhận lại tài sản, ông Đặng Hiếu Tr yêu cầu bồi thường 1.000.000 đồng, các bị cáo đã bồi thường xong. Vì phần tã, người bị hại vắng mặt, nhưng không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Quang H và Nguyễn Hữu Thiện Tr, tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật trên, các đối tượng này chưa đủ 16 tuổi nên Công an quận H, Tp Đà Nẵng, ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Phúc H và Huỳnh Đắc Bảo D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Phúc H 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Đắc Bảo D 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đặng Văn Phúc H và Huỳnh Đắc Bảo D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hải Châu;
- Công an Q. Hải Châu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Hồng Loan